

Số: /2020/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 như sau:

“1. Mạng truyền số liệu chuyên dùng là hệ thống thông tin quan trọng quốc gia, được sử dụng trong hoạt động truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (sau đây gọi là mạng truyền số liệu chuyên dùng và viết tắt là “mạng TSLCD”).”

b) Thay khoản 3 như sau:

“3. Công kết nối vào mạng TSLCD là thiết bị mạng, thiết bị bảo mật hoặc thiết bị khác có chức năng tương đương để cung cấp giao diện kết nối giữa hệ thống mạng của cơ quan, tổ chức với mạng TSLCD”.

2. Sửa đổi khoản 4, Điều 5 như sau:

“4. Phương thức kết nối:

a) Các điểm kết nối mạng TSLCD cấp II được định tuyến trực tiếp về thiết bị tập trung của mạng TSLCD cấp I hoặc định tuyến về thiết bị tập trung mạng diện rộng của tỉnh;

b) Các điểm kết nối mạng TSLCD cấp II kết nối đến mạng TSLCD cấp I phải được định tuyến qua thiết bị tập trung của mạng TSLCD cấp I.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 như sau:

“1. Doanh nghiệp viễn thông có mạng lưới tại các đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh phải có đủ năng lực hạ tầng mạng kết nối đến các đơn vị thuộc mạng TSLCD cấp II; có đội ngũ nhân sự bảo đảm giám sát, vận hành và hỗ trợ xử lý sự cố trực tiếp tại các điểm kết nối, có đường kết nối sang mạng TSLCD cấp I; được cơ quan Đảng, Nhà nước lựa chọn là đơn vị cung cấp dịch vụ mới được cung cấp dịch vụ.”

b) Bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Doanh nghiệp viễn thông phải sử dụng thiết bị định tuyến riêng cho việc kết nối đến mạng TSLCD cấp I và thiết bị tập trung kết nối các đơn vị sử dụng mạng TSLCD cấp II.”

4. Sửa đổi Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi khoản 3 như sau:

“3. Xây dựng kế hoạch phát triển mạng TSLCD cấp II tại tỉnh. Khi cần bổ sung, thay đổi điểm kết nối mạng TSLCD cấp II, Sở Thông tin và Truyền thông gửi đề nghị bằng văn bản về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Bưu điện Trung ương).”

b) Sửa đổi khoản 5 như sau:

“5. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, tổng hợp, báo cáo về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Bưu điện Trung ương) tình hình khai thác, sử dụng mạng

TSLCD tại tỉnh Hà Nam theo mẫu quy định tại Phụ lục 3, Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05 tháng 11 năm 2019.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 như sau:

“1. Quản lý, khai thác và bảo vệ cổng kết nối vào mạng TSLCD đặt tại đơn vị theo quy định tại Phụ lục 1, Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05 tháng 11 năm 2019 và hợp đồng với doanh nghiệp cung cấp đường truyền và dịch vụ.”

b) Bổ sung điểm e và điểm g khoản 5 như sau:

“e) Quản lý truy nhập, giám sát và ngăn chặn nguy cơ mất an toàn thông tin từ hệ thống thông tin của đơn vị sử dụng khi kết nối vào mạng TSLCD và các mạng bên ngoài;

g) Xây dựng phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin.”

c) Sửa đổi khoản 11 như sau:

“11. Trước ngày 01 tháng 12 hàng năm, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tình hình khai thác, sử dụng mạng TSLCD cấp II tại đơn vị theo mẫu quy định tại Phụ lục 3, Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05 tháng 11 năm 2019.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TH, KGVX;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Lụa